

Số: /QĐ-STTTT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý, phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc đổi tên Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc thành Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/ĐU ngày 23/4/2024 của Đảng ủy Sở Thông tin và Truyền thông về việc sắp xếp tổ chức bộ máy tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 21/TTr-TTHTCĐS ngày 22/4/2024 của Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc về việc đề nghị ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn và phê duyệt Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các văn bản trước đây của Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và công chức, viên chức, người lao động của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ TT&TT (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Phòng VTTT, TT VH-TTTT các huyện, TP;
- Các doanh nghiệp thuộc Ngành trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Hữu Vinh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn
thuộc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STTTT, ngày /4/2024
của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số, sau đây gọi chung là các phòng thuộc Trung tâm, bao gồm:

- Phòng Tổng hợp - Kỹ thuật;
- Phòng Hỗ trợ chuyển đổi số.

Điều 2. Các Phòng thuộc Trung tâm có chức năng tham mưu, đề xuất giúp Giám đốc Trung tâm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, quy định cụ thể trong Chương II quy định này.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG THUỘC TRUNG TÂM HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Điều 3. Phòng Tổng hợp - Kỹ thuật

1. Chức năng:

Giúp Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc triển khai hỗ trợ ứng cứu miễn phí 24/7 các sự cố CNTT-TT; cung cấp các dịch vụ CNTT-TT; liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ CNTT-TT; thực hiện chức năng quản lý kế hoạch, tài chính, kế toán, tài sản, kinh phí, con dấu, công tác văn thư lưu trữ,... theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Về ứng cứu sự cố và bảo đảm an toàn thông tin:

a) Chủ trì ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng cho các cơ quan nhà nước của tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị địa phương triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng phục vụ chuyển đổi số;

b) Cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng.

2.2. Tư vấn đầu tư, tư vấn lập và quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công dự án ứng dụng công nghệ thông tin.

2.3. Cung cấp, kinh doanh các thiết bị về công nghệ thông tin và truyền thông được pháp luật cho phép phục vụ phát triển chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số.

2.4. Tổng hợp, xây dựng dự thảo kế hoạch công tác, lịch làm việc, báo cáo sơ kết, tổng kết và các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác tổ chức cán bộ, tài chính, tài sản và các vấn đề khác.

2.5. Quản lý, hướng dẫn các phòng, viên chức sử dụng tài sản, vật tư, thiết bị, điện, nước,... đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đề xuất các hình thức xử phạt đối với trường hợp vi phạm.

2.6. Bảo đảm điều kiện làm việc cho lãnh đạo và viên chức thuộc Trung tâm theo quy định; phối hợp với các tổ chức đoàn thể chăm lo và bảo vệ quyền lợi cho viên chức;

2.7. Quản lý công văn đi, đến, hồ sơ, tài liệu theo quy định của Nhà nước; Tổ chức các biện pháp phòng gian, bảo mật, phòng chống cháy nổ, giữ gìn vệ sinh môi trường của cơ quan.

2.8. Liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh đầu tư với các tổ chức, cá nhân liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Trung tâm, nhằm tạo thêm các nguồn thu khác để phát triển sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

2.9. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật. Quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí được cấp và các nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2.10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2.11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm HTCĐS giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phòng Hỗ trợ chuyển đổi số

1. Chức năng: Giúp Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc triển khai thực hiện các lĩnh vực quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông và chuyển đổi số; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực công nghệ thông tin; đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực thông tin và truyền thông phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức thi và cấp chứng chỉ lĩnh vực thông tin và truyền thông; nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; thực hiện truyền thông trên các nền tảng số; tư vấn, xây dựng và triển khai giải pháp, cung cấp dịch vụ, sản phẩm phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển đô thị thông minh.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Về chuyển đổi số:

a) Tham mưu giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác tham mưu giúp ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ chuyển đổi số;

b) Nghiên cứu khoa học và chuyển giao ứng dụng công nghệ phục vụ công tác chuyên môn, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

c) Tư vấn về chuyển đổi số; triển khai thực hiện các giải pháp công nghệ về chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

d) Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá năng lực cung cấp của các doanh nghiệp, các ứng dụng, công nghệ mới, mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của các cơ quan chính quyền, người dân và doanh nghiệp theo quy định của pháp luật trên cơ sở chỉ đạo của Sở Thông tin và Truyền thông và nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

đ) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, phổ cập kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, doanh nghiệp và người dân đáp ứng yêu cầu hoàn thiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển đô thị thông minh;

e) Hướng dẫn, hỗ trợ đưa các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người dân lên các nền tảng số; giúp doanh nghiệp, người dân tham gia sâu vào các chuỗi giá trị;

g) Triển khai các hoạt động thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp, người dân sử dụng chữ ký số, dấu thời gian, dịch vụ tin cậy và xác thực điện tử; các chương trình hợp tác về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Sở Thông tin và Truyền thông;

h) Tổ chức các hoạt động, sự kiện, hội nghị, hội thảo, chương trình truyền thông về chuyển đổi số;

i) Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các sản phẩm công nghệ số, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

k) Đánh giá, thẩm định chất lượng, hiệu quả và tính ứng dụng của các sản phẩm công nghệ số; thực hiện nghiên cứu phát triển, cải tiến, nâng cấp các sản phẩm, giải pháp công nghệ phục vụ chuyển đổi số theo nhu cầu thị trường;

l) Cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

2.2. Về tư vấn, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin:

a) Tư vấn đầu tư, lập và quản lý dự án, lập dự toán chi phí đầu tư, giám sát thi công chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng công nghệ thông tin;

b) Thiết kế, xây dựng, quản trị, vận hành và bảo trì phần mềm ứng dụng, dịch vụ, nền tảng và số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, phục vụ chính quyền điện tử, phát triển đô thị thông minh và chuyển đổi số;

c) Cung cấp, kinh doanh các thiết bị về công nghệ thông tin và truyền thông được pháp luật cho phép phục vụ phát triển chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số;

d) Nghiên cứu, tiếp nhận, bảo trì, phát triển và chuyển giao các giải pháp công nghệ mới cho các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh;

đ) Tổ chức các hoạt động, dịch vụ truyền thông, sự kiện, hội nghị, hội thảo, triển lãm; các hoạt động truyền thông đa phương tiện, truyền thông mạng xã hội.

2.3. Tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT và sát hạch kỹ năng số:

a) Tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân;

b) Tổ chức sát hạch, cấp chứng chỉ, chứng nhận kỹ năng số, công dân số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân;

c) Phối hợp, liên doanh, liên kết tổ chức đào tạo, thi, cấp chứng chỉ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ do nhà nước đặt hàng cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông được phê duyệt trên địa bàn tỉnh.

2.5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm HTCĐS giao theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

1. Các phòng thuộc Trung tâm là đầu mối giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện quan hệ công tác với các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trong lĩnh vực phạm vi chức năng, quyền hạn được giao. Được trực tiếp quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và quy định này, Giám đốc Trung tâm chỉ đạo các phòng thuộc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật và cấp trên về chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào các quy định và tình hình thực tiễn, Trung tâm Hỗ trợ chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc để đề xuất Giám đốc Sở điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.